| | |
|---|---|
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**<br>**XÃ VĨNH HỰU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 152/QĐ-UBND | *Vĩnh Hựu, ngày 30 tháng 01 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH

## Phê duyệt dự án Đường Bình An 4

## CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĨNH HỰU

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn xác định chi phí quản lý dự án và đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BXD ngày 30/8/2024 của Bộ Xây dựng: Sửa đổi, bổ sung một số định mức xây dựng ban hành tại Thông tư 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 08/2025/TT-BXD ngày 30/5/2025 của Bộ Xây dựng: Sửa đổi, bổ sung một số định mức xây dựng ban hành tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Thông báo kết quả thẩm định số 18/TĐ-PKT ngày 28/01/2026 của Phòng Kinh tế xã Vĩnh Hựu;*

*Theo đề nghị của Phòng Kinh tế xã Vĩnh Hựu tại Tờ trình số 27/TTr-PKT ngày 29/01/2026 về việc phê duyệt dự án.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt dự án Đường Bình An 4 với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Đường Bình An 4.

2. Mã số thông tin công trình: Chủ đầu tư thực hiện theo quy định.

3. Địa điểm xây dựng: Xã Vĩnh Hựu, tỉnh Đồng Tháp.

4. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Hựu.

5. Chủ đầu tư: Phòng Kinh tế xã Vĩnh Hựu.

6. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, tổ chức lập khảo sát xây dựng, tổ chức tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công:

- Tổ chức khảo sát xây dựng, lập thiết kế bản vẽ thi công: Công ty TNHH MTV Huy Doanh.

- Tổ chức thẩm tra thiết kế, dự toán xây dựng: Công ty TNHH Tư vấn và Xây dựng Duy Thắng.

7. Loại, nhóm dự án, cấp công trình chính theo thiết kế:

- Loại, nhóm dự án, cấp công trình chính: Đường giao thông nông thôn loại C, cấp IV.

8. Mục tiêu dự án:

- Đồng bộ với các tuyến đường xung quanh, thuận tiện nhu cầu đi lại và vận chuyển hàng hóa của người dân.

9. Quy mô đầu tư xây dựng:

- Tuyến đường theo tuyến cũ  cao trình tương đối bằng phẳng

* Kết cấu mặt đường từ trên xuống

+ Chiều dài 670 m

+ Công trình thiết kế như sau:

- Cao trình thiết kế  bằng cao trình hh ban phằng + lớp kết cấu mặt đường mới ( điểm gởi 2.08 trên hàng rào đầu công trình )

- Chiều rộng mặt đường  đá 0*4 rộng 3.0m dày 20cm Dốc ngang mặt đường 3%.

+ Lề đường đắp đất  rộng 0.5m / bên đầm nén đạt K=0.9 độ dốc ngang lề 4%( mái dốc lề đường m=1.1)

* Kết cấu mặt đường từ trên xuống

+ Mặt đường láng nhựa 2 lớp tiêu chuẩn 3 kg/m2

+ Lớp nhựa lót tiêu chuẩn 1kg/m2

+ Lớp cấp phối đá dăm dày 20 cm sau khi nén

+ Nền đường hiện hữu ban phẳng đào đắp đầm nén đạt yêu cầu K=0.95

+ Tải trọng thiết kế 3.5 tấn

* Phần tín hiệu giao thông lắp các biển báo hiệu tải trọng, tên đường sử dụng lại biển báo cũ.

10. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

+ TCVN 4054-2005: Tiêu chuẩn thiết kế đường ô tô.

+ TCVN 10380:2014 : Tiêu chuẩn thiết kế đường giao thông nông thôn;

+ TCVN 4447:2012 : Công tác đất - Thi công và nghiệm thu;

+ TCVN 9436-2012: Thi công, nghiệm thu nền đường.

+ TCVN 5308-1991: Quy phạm kỹ thuật an toàn trong xây dựng.

+ QCVN 41-2019: Quy chuẩn quốc gia về báo hiệu đường bộ.

+ TCVN 7957:2008: Thoát nước mạng lưới bên ngoài và CT

+ TCVN4055:2012 : Tổ chức thi công;

+ TCVN 9436:2012: Nền đường ô tô – Thi công và nghiệm thu;

+ Các tiêu chuẩn hiện hành khác....

- Các tiêu chuẩn hiện hành khác....

11. Tổng mức đầu tư giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư : **1.006.309.954 đồng** *(Bằng chữ: Một tỷ không trăm lẻ sáu triệu ba trăm lẻ chín nghìn chín trăm năm mươi bốn đồng).*

Trong đó:

| | |
|---|---|
| - Chi phí xây dựng: | 841.846.959 đồng |
| - Chi phí quản lý dự án: | 25.457.452 đồng |
| - Chi phí tư vấn ĐTXD: | 88.890.817 đồng |
| - Chi phí khác: | 11.410.497 đồng |
| - Dự phòng phí: | 38.704.229 đồng |

12. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2026 - 2027.

13. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu (nguồn tỉnh phân cấp).

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư thuê tư vấn quản lý dự án.

15. Yêu cầu nguồn lực, khai thác tài nguyên (nếu có); phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có): Không

16. Các nội dung khác: Không

**Điều 2.** Phòng Kinh tế xã Vĩnh Hựu chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ của Chủ đầu tư theo đúng quy định hiện hành, triển khai thi công hoàn thành công trình theo đúng tiến độ, đạt chất lượng. Việc đầu tư thanh quyết toán kết thúc công trình thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

**Điều 3.** Phòng Kinh tế xã Vĩnh Hựu và các đơn vị có liên quan căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**CHỦ TỊCH**

Hà Quang Chinh

***Nơi nhận:***
- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- Lưu: VT.